



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 715
Chủ nhật
Ngày 12 - 9 - 2021

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn



“TỨ ĐỨC” trong thời đại mới

(Xem trang 2)



Mô hình VAC của gia đình chị Nguyễn Thị Kim Cúc, xã Thuận Thành (Thái Thụy).

Hai anh em ruột TÌNH NGUYỆN ĐI CHỐNG DỊCH



Trang 3

Trăm sự có nên ... nhờ thầy?



Trang 5



“TỨ ĐỨC” trong thời đại mới

■ XUÂN PHƯƠNG

Chị Bùi Thị Thanh Huyền là cán bộ đã trải qua nhiều vị trí công tác ở cơ sở, hiện đang giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Thụy Bình (Thái Thụy). Trong quá trình công tác, chị chủ động tham mưu Đảng ủy xã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện các nghị quyết của cấp ủy cấp trên. Đồng thời, chị luôn gần dân, sát dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; tranh thủ sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, huy động các nguồn lực, nâng cao vai trò của hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh.

Cùng với chị Huyền, ngày càng nhiều chị em phụ nữ đã và đang đảm nhận các vị trí quản lý, lãnh đạo quan trọng trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Theo số liệu từ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025, tỷ lệ cán bộ nữ tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh là 11,8% (tăng 6,25% so với nhiệm kỳ trước); tỷ lệ nữ cấp ủy huyện, thành phố là 17,72% (tăng 3,32%); tỷ lệ nữ cấp ủy cơ sở là 17,2% (tăng 3,8%); Ban Thường vụ Tỉnh ủy và 8/8 ban thường vụ huyện ủy đều có nữ ủy viên. Tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội khóa XV là 22,22% (tăng 11,11% so với khóa XIV). Tỷ lệ nữ đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026 là 29,03% (tăng 7,8% so với nhiệm kỳ 2016 - 2021), cấp huyện là 22,76% (tăng 0,34%), cấp xã là 24,61% (tăng 2,96%).

Theo chị Nguyễn Thị Phương, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Việc phụ nữ tham gia, giữ các chức vụ trong hệ thống chính trị là một trong những nhân tố quan trọng góp phần nâng cao vị thế của phụ nữ trong xã hội, tạo tiền đề thúc đẩy bình đẳng giới và thực thi các quyền con người. Dù ở cương vị công tác nào, các chị em đều phát huy tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ dám làm, được đồng nghiệp và nhân dân tin yêu, quý mến. Có được kết quả đó là nhờ cấp ủy, chính quyền các cấp luôn quan tâm chú trọng đến công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nữ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp cũng như thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ nữ; đồng

thời tạo điều kiện để cán bộ nữ được phấn đấu, rèn luyện và trưởng thành qua từng vị trí công tác. Cùng với đó, các cán bộ, hội viên, phụ nữ trong tỉnh đã phát huy truyền thống cần cù trong lao động sản xuất; chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước như: “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” gắn với cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”; “Phụ nữ chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Rèn luyện phẩm chất đạo đức: Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang”.

Cả 4 phẩm chất “Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang” được hội tụ ở chị Nguyễn Thị Hương, hội viên phụ nữ thôn Thái, xã Nguyễn Xá (Vũ Thư). Công ty TNHH Đồ gỗ mỹ nghệ Khởi Tiếp của vợ chồng chị có số vốn đầu tư 45 tỷ đồng, tạo việc làm cho 30 lao động với thu nhập từ 5 - 7 triệu đồng/người/tháng. Không chỉ kinh doanh giỏi, chị còn tích cực tham gia các chương trình nhân đạo từ thiện như tặng 500kg gạo cho phụ nữ

nghèo, có hoàn cảnh khó khăn; ủng hộ hàng chục triệu cho quỹ vì người nghèo, giúp đỡ trẻ em khuyết tật, ủng hộ đồng bào miền Trung khắc phục hậu quả mưa lũ năm 2020. Dù bận mải công việc kinh doanh song chị Hương dành thời gian quan tâm chăm sóc, giữ gìn tổ ấm của gia đình, nuôi dạy các con học giỏi, chăm ngoan.

Đồng chí Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh khẳng định: Cuộc vận động “Rèn luyện phẩm chất đạo đức: Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang” đã tạo hiệu ứng tích cực, được đông đảo cán bộ, hội viên, phụ nữ hưởng ứng thực hiện. Nhiều cách làm thể hiện vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ hội, nhất là người đứng đầu; nhiều mô hình, tấm gương tiêu biểu về các phẩm chất đạo đức đã xuất hiện trong cuộc sống ngày một nhiều hơn, đã góp phần động viên các tầng lớp phụ nữ vươn lên, tôn vinh cái đúng, tốt đẹp, ngăn chặn các hành vi sai trái, tiêu cực. Chị em trong sản xuất nông nghiệp đã khắc phục mọi khó khăn, cần cù, tự tin, sáng tạo trong lao động sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa



Mô hình thu gom phế liệu gây quỹ hội được chị Bùi Thị Thanh Huyền triển khai khi còn là Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Thụy Bình (Thái Thụy) hiện thu hút nhiều chị em tham gia.

Trải qua các thời kỳ lịch sử, phụ nữ Việt Nam nói chung, phụ nữ Thái Bình nói riêng luôn nỗ lực phấn đấu để khẳng định vị thế của mình trong xã hội. Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang, giỏi việc nước, đảm việc nhà là những điều mà phụ nữ ngày nay đã và đang thể hiện. Họ vừa là người “giữ lửa” hạnh phúc gia đình vừa có những đóng góp tích cực trên các lĩnh vực của đời sống, góp phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

học - kỹ thuật để xây dựng những mô hình vườn, trang trại, gia trại tạo ra sản phẩm cây trồng, con vật nuôi có giá trị kinh tế cao theo mô hình VietGAP, mô hình chăn nuôi theo chuỗi giá trị, sản phẩm OCOP... qua đó, đã thay đổi cách nghĩ, cách làm của chị em trong phát triển các mô hình sản xuất xanh, sạch, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường. Các nữ công nhân lao động rèn luyện tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, tự tin, bản lĩnh, trách nhiệm khi được giao nhiệm vụ. Nữ trí thức tích cực nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đảm nhận các công trình, phần việc khó, nhiều đề tài khoa học cấp tỉnh, cấp quốc gia do các chị chủ trì đã được áp dụng vào thực tiễn. Lực lượng nữ tiểu thương, doanh nhân ngày càng có trách nhiệm với cộng đồng, xã hội, các chị đã tự tin vượt qua những thách thức, tích cực hòa nhập với kinh tế thị trường, dám nghĩ dám làm, chủ động trong sản xuất, kinh doanh, tăng thu nhập cho gia đình, xã hội; đồng hành với tổ chức hội hỗ trợ phụ nữ nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, đồng hành cùng phụ nữ biên cương...

Với những nỗ lực trong thực hiện cuộc vận động, nhiều tập thể và cá nhân phụ nữ tiên tiến được các cấp, các ngành khen thưởng. Trong thời gian tới, các cấp hội sẽ tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các tầng lớp phụ nữ rèn luyện các phẩm chất: Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang, gắn với thực hiện phong trào thi đua “Phụ nữ vun đắp giá trị tốt đẹp gia đình Việt Nam”, “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới” (theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng); tiếp tục duy trì, nhân rộng mô hình hiệu quả tạo sự lan tỏa trong cộng đồng.

Hai anh em ruột TÌNH NGUYỆN ĐI CHỐNG DỊCH

■ MINH HUNG

Với phẩm chất cao đẹp của Bộ đội Cụ Hồ, sẵn sàng “Vi nhân dân quên mình”, cùng với việc tích cực thực hiện nhiệm vụ tại địa phương, nhiều cán bộ, chiến sĩ quê Thái Bình đã tình nguyện xung phong vào các tỉnh phía Nam tham gia phòng, chống dịch Covid-19, trong đó có hai anh em ruột Nguyễn Xuân Lợi và Nguyễn Xuân Lộc.

“**G**ia đình và người thân yêu ở nhà cứ yên tâm, bố mẹ đã nuôi chúng con trưởng thành, Đảng, Nhà nước, Quân đội đã giáo dục, rèn luyện nên dù phía trước gian lao, vất vả thế nào chúng con vẫn quyết tâm cùng đồng đội hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, bao giờ hết dịch, chúng con sẽ về” - đó là tâm sự cũng là những lời hứa của Thiếu tá Nguyễn Xuân Lợi, bác sĩ chuyên khoa I, Ban CHQS thành phố Thái Bình và Thượng úy Nguyễn Xuân Lộc, y sĩ khoa A7, Bệnh viện 354, Tổng cục Hậu cần với cha mẹ, gia đình và đồng đội trước giờ lên đường thực hiện nhiệm vụ chi viện cho Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam phòng, chống dịch Covid-19.

Thiếu tá Nguyễn Xuân Lợi chia sẻ: Sau khi tốt nghiệp hệ trung cấp quân y, năm 1998 về nhận nhiệm vụ tại Bộ CHQS tỉnh, tôi được tăng cường công tác tại Bệnh xá Quân dân y kết hợp xã Lạc Lương, Yên Thủy (Hòa Bình). Đây chính là quãng thời gian quý báu, tích lũy nhiều kinh nghiệm giúp tôi nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Sau quá trình dài liên tục học tập, hiện tôi đang công tác tại Ban CHQS thành phố Thái Bình, phát huy truyền thống gia đình, tôi cùng em trai đều tình nguyện đi chống dịch. Là người chiến sĩ, bác sĩ, hơn lúc nào hết chúng tôi muốn



Thiếu tá Nguyễn Xuân Lợi, Ban CHQS thành phố Thái Bình và Thượng úy Nguyễn Xuân Lộc, Bệnh viện 354, Tổng cục Hậu cần trước giờ lên đường thực hiện nhiệm vụ.

góp phần nhỏ bé chia sẻ bớt gánh nặng với đồng đội và nhân dân, nhanh chóng ngăn chặn, đẩy lùi dịch Covid-19. Dẫu con đường phía trước còn không ít khó khăn nhưng với ý chí quyết tâm của người

lính, điểm tựa tinh thần vững chắc từ gia đình và đồng đội, xin hẹn ngày chiến thắng trở về.

Đâu đó, trong ánh mắt của Thượng úy Nguyễn Xuân Lộc có đôi chút âu lo

khi người vợ mang bầu sắp đến ngày sinh đang ở cùng cậu con trai nhỏ tuổi trên Hà Nội giữa những ngày thực hiện giãn cách vì ảnh hưởng dịch bệnh. Nhưng quyết tâm lên đường chống dịch nhanh chóng được thể hiện qua những chia sẻ của Thượng úy Nguyễn Xuân Lộc: Trước tình hình dịch bệnh tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam diễn biến phức tạp, số lượng F0 trong cộng đồng vẫn cao, số bệnh nhân cần can thiệp y tế ở các cấp độ ngày càng nhiều, gây áp lực lớn cho hệ thống y tế. Cùng nhiều lực lượng quân đội tăng cường, những ngày qua, hình ảnh của người thầy thuốc áo xanh, hàng ngày xông pha vào tâm dịch, càng làm sáng đẹp hình ảnh và phẩm chất của Bộ đội Cụ Hồ trong lòng nhân dân. Tôi tự hứa với mình phải cố gắng, quyết tâm hơn để cùng đồng đội góp sức với chính quyền và nhân dân các địa phương chiến thắng dịch bệnh trong thời gian sớm nhất, sớm đưa cuộc sống trở về trạng thái bình thường mới.

Với gia đình ông Nguyễn Văn Thụ và bà Trần Thị Ngọc, thôn Ô Mễ, xã Tân Phong (Vũ Thư) khi biết tin 2 người con trai tình nguyện vào miền Nam chống dịch cũng có sự lo lắng nhưng ông bà đều động viên các con giữ sức khỏe, cẩn thận trong thực hiện nhiệm vụ để cứu chữa được nhiều bệnh nhân trong tâm dịch. Ông Nguyễn Văn Thụ, nguyên Phó Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh chia sẻ: Là người lính từng cầm súng chiến đấu thời gian dài tại chiến trường miền Nam và làm nghĩa vụ quốc tế tôi luôn thấu hiểu giá trị của độc lập, tự do. Nay dịch bệnh Covid-19 gây ảnh hưởng tới sức khỏe, làm đảo lộn cuộc sống bình yên của nhân dân và sự phát triển của đất nước nên khi biết tin 2 con trai tình nguyện xung phong đi chống dịch, gia đình rất ủng hộ, động viên các con lên đường hãy phát huy truyền thống của quê hương, thực hiện tốt nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước, Quân đội tin tưởng giao phó, nhân dân trông cậy.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, truyện ngắn... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu là các cộng tác viên: Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Phạm Minh Giang (thành phố Thái Bình); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Thành Đô (Bộ CHQS tỉnh); Xuân Vạn (Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư); Bích Hạnh (Đài TTTH thành phố); Thu Uyên, Trúc Lành (Đài TTTH Hưng Hà); Thanh Huyền, Vũ Đông (Đài TTTH Kiến Xương); Mạnh Tường (Đài TTTH Quỳnh Phụ); Tiên Dung (Đài TTTH Vũ Thư); Đỗ Hà (Đài TTTH Tiên Hải); Nguyễn Thanh Hoàng (Cần Thơ); Phan Thành Minh (Lâm Đồng); Trần Thị Thanh Tú (Phú Thọ); Nguyễn Tuyết Quyên (Bạc Liêu); Tăng Hoàng Phi, Đào Mạnh Long, Ngô Khiêm (Hà Nội); Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định); Nguyễn Đại Duẩn (Quảng Bình); Trần Thị Kỳ Duyên (Sóc Trăng); Lê Ngọc Dũng (Đắk Nông); Võ Ngọt (Ninh Bình); Mai Mộng Tưởng (Đà Nẵng)...

Kỷ niệm 76 năm ngày Nam bộ kháng chiến (23/9/1945 - 23/9/2021), cộng tác viên Nguyễn Thanh Hoàng có bài “Mốc son vàng ngày Nam bộ kháng chiến”... Hướng tới tết Trung thu

năm 2021, cộng tác viên Tăng Hoàng Phi có tản văn “Về miền Trung thu tuổi thơ”; Thanh Tú có bài “Trung thu thời Covid”; Phan Thành Minh có chùm thơ Trung thu: “Trung thu tốt của mọi nhà”, “Phá cỗ Trung thu”, “Hoài niệm thu”, “Trung thu vịnh”, “Vui hội Trung thu”; Nguyễn Đại Duẩn có thơ “Đêm nay con không ngủ”...

Các tin, bài thời sự khác, tiêu biểu cộng tác viên Mạnh Tường đưa tin “Phát hiện, bắt giữ 250kg nội tạng động vật không rõ nguồn gốc xuất xứ” và tin “Liên đoàn Lao động huyện Quỳnh Phụ tặng 170 suất quà cho các em học sinh giỏi, hoàn cảnh khó khăn”. Cộng tác viên Vũ Đông đưa tin “Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Kiến Xương chủ động các biện pháp phòng, trừ sâu bệnh bảo vệ lúa mùa” và tin “Huyện Kiến Xương hoàn thành tổng điều tra kinh tế năm 2021”. Cộng tác viên Tiên Dung đưa tin “Huyện Vũ Thư tái đàn lợn bảo đảm an toàn dịch bệnh”... Lĩnh vực nhân đạo từ thiện, cộng tác viên Thanh Huyền và Đào Hạnh có tin khánh thành nhà tình thương chữ thập đỏ cho hộ nghèo tại huyện Kiến Xương và thành phố Thái Bình...

Trong tuần, Tòa soạn tiếp tục nhận được nhiều tin, bài phản ánh công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các hoạt động gắn với công tác phòng, chống dịch. Tiêu biểu là các tin, bài: “Trường THCS Nguyễn Tông Quai thử nghiệm dạy học trực tuyến phòng, chống dịch Covid-19”; “Ban Chỉ huy Quân sự huyện Kiến Xương phát động phong trào thi đua phòng, chống dịch Covid-19”; “Huyện Hưng Hà đã tiêm 7 đợt được 11.185 liều vắc-xin phòng Covid-19”; “Thầy cô giáo Trường THPT Hùng Vương làm muối vùng tiếp sức cho miền Nam chống dịch”; “Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh tiếp tục tiếp nhận ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19 từ các đơn vị, doanh nghiệp và nhà hảo tâm trên địa bàn tỉnh”...

Viết về gương điển hình tiên tiến, cộng tác viên Lại Thị Phương có bài “Người góp phần giúp nông dân ly nông bất ly hương” viết về ông Phạm Bá Hợp, sinh năm 1963, là hội viên Chi hội Nông dân thôn Trung Quý, xã Thượng Hiên, huyện Kiến Xương đã góp phần không nhỏ trong việc duy trì và phát triển nghề mây tre đan trở thành một nghề chính, tạo việc làm, tăng thu nhập cho nhiều nông dân trong xã, giúp họ ly nông nhưng không phải ly hương”...

Tham gia cuộc thi báo chí viết về khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập năm 2021, cộng tác viên Đỗ Hà có bài “Nâng bước ước mơ áo trắng”

viết về công tác khuyến học, khuyến tài ở xã Đông Trà, huyện Tiên Hải với tinh thần tiên phong, gương mẫu của mỗi đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ xã khi tự nguyện đóng góp 50.000 đồng/tháng hỗ trợ em Vũ Văn Thuyết, thôn Tân Hải, giúp em có thể theo học tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình, từng bước thực hiện ước mơ trở thành bác sĩ chữa bệnh cho nhân dân.

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên.

Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác đề nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ, rõ ràng.

Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

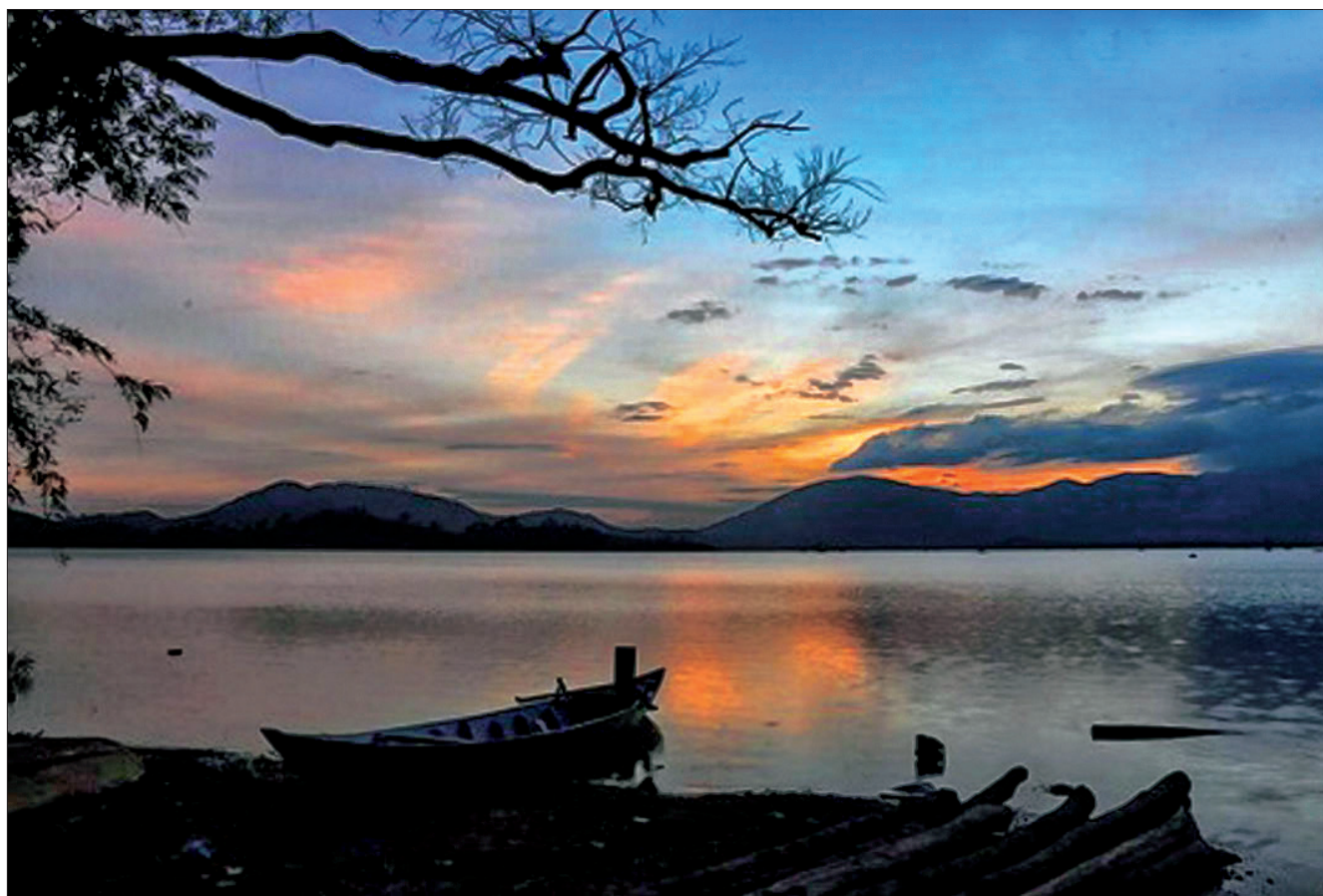
Trân trọng!

Bến đợi sông quê bến đợi bên lòng

(Đọc “Bến đợi” của Vũ Hồng Thái)

■ ĐỖ LÂM HÀ
Thành phố Thái Bình

Là chiến sĩ trực tiếp chiến đấu mở đường Trường Sơn trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, cựu chiến binh (CCB) Vũ Hồng Thái quê huyện Thái Thụy, nay nghỉ hưu tại thành phố Thái Bình. Ông nguyên là Phó Bí thư Thành ủy Thái Bình, đương nhiệm Chủ tịch Hội Truyền thống đường Trường Sơn tỉnh Thái Bình. CCB Vũ Hồng Thái đã xuất bản 3 tập thơ riêng và chủ biên 3 tuyển tập văn thơ của Hội CCB Truyền thống Trường Sơn Thái Bình tại NXB Hội Nhà văn, ông là cộng tác viên của một số cơ quan báo chí trong và ngoài tỉnh. Nhân kỷ niệm lần thứ 76 Quốc khánh nước nhà và chuẩn bị kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam - ngày hội Quốc phòng toàn dân 22/12, trân trọng giới thiệu bài thơ “Bến đợi” của CCB Vũ Hồng Thái cùng bạn đọc.



Trong thế chiến thứ hai, nhà thơ Nga Konstantin Simonov có bài thơ “Đợi anh về” nổi tiếng và nhà thơ Tố Hữu dịch rất hay. Khi Simonov sang thăm Việt Nam đến chào Tố Hữu và hai nhà thơ Nga - Việt thành bạn tri ân, tri kỷ. Bài thơ đã được đưa vào sách giáo khoa phổ thông, được nhiều bạn đọc Việt Nam thuộc lòng, được trích ghi vào các lá thư tình giữa tiền tuyến và hậu phương trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Trong cuộc kháng chiến vệ quốc vĩ đại của dân tộc, nhà thơ Vũ Quần Phương có bài thơ “Đợi” - “Em đứng trên cầu đợi anh...”, nhạc sĩ Huy Thục phổ nhạc, ca sĩ Thu Hiền quê Thái Bình là người hát đầu tiên “Em đứng một mình đất lạ rồi thành quen - Đứng một đời em quen thành lạ - Đợi chờ - Chờ ai...”. Cố nhà thơ Lê Bính còn tâm sự với tôi nơi bàn Thư ký tòa soạn Tạp chí Văn nghệ Thái Bình: “Cả đời làm thơ tôi chỉ mong sao làm ra được câu thơ như thế”. Hôm nay, CCB Vũ Hồng Thái góp vào thi đàn quê hương bài thơ “Bến đợi” với đề tài đậm dấu ấn lịch sử hiện đại của quê nhà nói riêng, của đất nước nói chung: “Đợi, cứ đợi.../Đợi con đò gánh em gái Diêm Điền/Đợi con lưới liềm thôn nữ Bích Du” (Bến đợi). Từ “Đợi anh về” đến em đợi anh nơi “Đất lạ rồi thành quen”... “Đứng một đời em quen thành lạ” và hôm nay em đợi anh đến “con đò gánh, con lưới liềm” - Hình tượng thơ lên án chiến tranh của nhà thơ các thời đã làm xao xuyên tâm tư nhân loại.

Bài thơ 31 câu, kết cấu thành 6 khổ, thơ tự do. Không gian thơ là vùng quê đồng bằng duyên hải (Thái Thụy, Thái Bình), thời gian thơ từ khi “chông cuộc than ngoài Uông Bí” trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945 - rồi kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chống Tàu cứu nước - đến nay xây dựng “Khu công nghiệp Thái Bình”... Bến đợi trong thơ Vũ Hồng Thái dài khoảng gần 100 năm!

Bến đợi sông quê nơi gần cửa sông Diêm “Ở đây gần biển xa nguồn/Dòng sông chảy chậm nổi buồn lâu tan” (Thơ Vũ Quần Phương) nổi hai bờ Nam (làng Bích Du) - Bắc (thị trấn Diêm Điền). Và bến đợi bên lòng là “Mười hai bến nước” của dân ca, “Bến không chông” của văn học đương đại Thái Bình và bến đợi trong trái tim của các mẹ, các chị, các em có người thân ra trận bảo vệ Tổ quốc. Còn một loại bến đợi nữa, là những địa chỉ, hòm thư bí mật liên lạc giữa hậu phương và những cơ sở cách mạng, người đi hoạt động cách mạng “Người mẹ hiền ra bến Bắc đợi thâu đêm/Sợ con về giấc đang lưng bắt/Bến đợi này có hòm thư đặc biệt/Cong cá mắm có mật lệnh bên trong” (Tác giả muốn nói cụ bà thân mẫu của lãnh tụ Nguyễn Đức Cảnh). Bến đợi sông quê - Bến đợi bên lòng đã xuất hiện đan cài vào nhau để tu từ, để lấy sự kiện tâm hồn nuôi thơ vừa lãng mạn trữ tình vừa hiện thực nhân quần thời đại - Ngợi ca công đức và tình yêu Tổ quốc của phụ nữ Việt Nam anh hùng, lên án chiến tranh; cầu mong thế giới hòa bình “Nước Việt Nam rất nhiều Bến đợi/Bến đợi nào cũng ghi mốc thời gian/Đây bến đợi mớ đồ Nam - Bích Du làng/Mớ đồ Bắc - Diêm Điền thị trấn” (Bến đợi).

Từ chính Bến đợi này đã là nhân chứng lịch sử cho “...bao cô gái tiễn chồng/Bao người em trốn cha tiễn bạn/.../Mẹ chống gậy chờ con, vợ mòn mỏi đợi chồng/Em gái quê mắt đỏ như sông/Mong dáng ai chiều về đò cập bến” (Bến đợi) đối với người ra trận diệt giặc bảo vệ Tổ quốc, người đi hoạt động cách mạng, người tha hương xa xứ...

Từ chính Bến đợi này đã đón những người con quê hương trở về đất mẹ: Hải cốt lãnh tụ Nguyễn Đức Cảnh đã trở về nơi địa chỉ người nhận bức “Tạ từ ngôn” trước khi lên đoàn đầu đài của thực dân Pháp; Đại tướng

Bến đợi

Nước Việt Nam rất nhiều Bến đợi
Bến đợi nào cũng ghi mốc thời gian
Đây bến đợi mớ đồ Nam - Bích Du làng
Mớ đồ Bắc - Diêm Điền thị trấn
Bến đợi này ghi mốc sử nước nhà.

Vợ ra bến đợi chông cuộc than ngoài Uông Bí
Mong được mấy hào may áo tết cho con
Người mẹ hiền⁽¹⁾ ra Bến Bắc đợi thâu đêm
Sợ con về giấc đang lưng bắt.

Bến đợi này có hòm thư đặc biệt
Cong cá mắm⁽²⁾ có mật lệnh bên trong
Bến đợi này bao cô gái tiễn chồng
Bao người em trốn cha tiễn bạn
Bến đợi này bao người chờ đợi
Mẹ chống gậy chờ con
Vợ mòn mỏi đợi chồng
Em gái quê mắt đỏ như dòng sông
Mong dáng ai chiều về đò cập bến.

Đợi, cứ đợi và đợi...
Đợi con đò gánh em gái Diêm Điền
Đợi con lưới liềm thôn nữ Bích Du
Đợi chín năm anh Luật⁽³⁾ về dạy múa sạp Điện Biên
Đợi ba mươi năm anh Thận⁽⁴⁾ về cho búp bê em bé.

Đợi đến khi mẹ không ra được bến
Nằm thêu thảo vẫn đợi chờ con
Một mảnh xương thôi! Một nắm đất con nằm
Mẹ ôm vào lòng ra đi mãi ngàn nguyên.

Tổ quốc Việt Nam hòa bình, thống nhất
Bến đò đầu thôn - Bến đợi còn đây
Ghi công lao bao người ra trận
Người ở quê cũng anh dũng hy sinh
Để Thái Thụy hôm nay - Khu kinh tế Thái Bình.

VŨ HỒNG THÁI

(1). Mẹ Nguyễn Thị Thủy - thân mẫu đồng chí Nguyễn Đức Cảnh là 1 trong 7 người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

(2). Cong to hơn chum sành để muối cá chượp làm nước mắm của gia đình cụ Bùi Đình Lâm, lão thành cách mạng.

(3). Anh hùng Lực lượng vũ trang Tạ Quốc Luật - người thôn Quang Lang bắt sống tướng Đờ Cát ở Điện Biên Phủ.

(4). Anh hùng Lực lượng vũ trang Bùi Quang Thận, xã Thụy Hải người cầm cờ trên nóc dinh Độc Lập - 11h30' ngày 30/4/1975.

Hoàng Văn Thái, một trong 34 chiến sĩ Đội Tuyên truyền giải phóng quân, tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay; Đại đội trưởng Tạ Quốc Luật, người cầm cờ chiến thắng trên nóc hầm tướng Đờ Cát ở Điện Biên Phủ ngày 7/5/1954; Đại tá Bùi Quang Thận, người cầm lá cờ chiến thắng trên Dinh Độc Lập ngày 30/4/1975; Trung tướng, Anh hùng Phạm Tuân, sau trận Điện Biên Phủ trên không, từ vũ trụ trở về; nữ Anh hùng đầu tiên của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, Đại tá Nguyễn Thị Chiên, tay không bắt giặc về lại với quê hương sinh ra mình... Và nhiều người con ra trận đánh giặc bảo vệ Tổ quốc đã trở về quê như: hải cốt liệt sĩ đã quy tập; thương bệnh binh còn sống; các CCB hôm nay... đã trở về đất mẹ thân thương. Nhưng đến nay nhiều người con quê hương ra đi, “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh” mãi mãi không trở về! Và “Đợi, cứ đợi và đợi.../.../Đợi đến khi mẹ không ra được bến/Nằm thêu thảo vẫn đợi chờ con/Một mảnh xương thôi, một nắm đất con nằm/Mẹ ôm vào lòng ra đi mãi ngàn nguyên!” (Bến đợi).

Đến đây chủ đề thơ “Bến đợi” đã minh triết lui về quá khứ! Nhà thơ CCB Vũ Hồng Thái lại tiếp mở ra một Bến đợi hướng về tương lai “Tổ quốc Việt Nam, hòa bình, thống nhất/Bến đò đầu thôn - Bến đợi còn đây/Ghi công lao người ra trận/Người ở quê cũng anh dũng hy sinh/Để Thái Thụy hôm nay - Khu công nghiệp Thái Bình” (Bến đợi). Bến đợi hôm nay, hướng về tương lai gần là sự thành công thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX về việc xây dựng Khu kinh tế Thái Bình, trong đó có khu công nghiệp Liên Hà Thái trên địa bàn huyện Thái Thụy.

Bến đợi sông quê - Bến đợi bên lòng, nhìn về quá khứ ta tâm niệm truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” và hướng về tương lai - Mong đợi “Giang sơn xã tắc vững âu vàng” và giàu đẹp - Như thơ.



Ảnh minh họa

Trăm sự có nên... nhờ thầy?

■ PHƯƠNG LOAN
Thành phố Thái Bình

Năm học 2021 - 2022 đã chính thức bắt đầu. Tạm gác sang một bên những khó khăn khi triển khai nhiệm vụ năm học mới trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, vấn đề an toàn trường học, đổi mới sách giáo khoa... mà ngành Giáo dục, báo chí, dư luận đã nói rất nhiều. Dễ thấy trong muôn vàn gửi gắm của phụ huynh với các giáo viên, nhất là thời điểm đầu năm học, có một câu nói đã trở nên rất quen thuộc từ xưa đến nay: “Trăm sự nhờ thầy/Trăm sự nhờ cô” mà càng nghĩ càng thấy nhiều điều đáng suy ngẫm.

Dân tộc ta vốn có truyền thống tôn sư trọng đạo “Không thầy đố mày làm nên” hay “Nhất tự vi sư, bán tự vi sư”, nghĩa là “một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy”. Vậy nên kính thầy, trọng thầy, tin tưởng ở người thầy thể hiện tinh thần hiếu học, cũng là nét đẹp, là ứng xử văn hóa của người Việt. Với nhiều phụ huynh, “Trăm sự nhờ thầy” là cách nói khiêm nhường, thể hiện sự kính trọng thầy cô giáo của con và mong mỏi, tin tưởng thầy cô dạy dỗ con mình nên người. Sự gửi gắm toàn tâm này nghĩa là nhờ thầy cô không chỉ dạy kiến thức tự nhiên, xã hội mà còn dạy đạo đức, lối sống, dạy cách cư xử... vì coi thầy cô là những người mẫu mực, là những tấm gương tốt cho học sinh noi theo.

Song không thể phủ nhận, vẫn có những phụ huynh “khoán trắng” việc giáo dục con cái cho nhà trường, theo đúng kiểu trăm sự... nhờ hết thầy. Họ viện lý do công việc bận rộn mặc nhiên đặt lên vai thầy cô tất cả trách nhiệm để đào tạo một đứa trẻ trưởng thành, từ truyền thụ kiến thức văn hóa, kỹ năng đến giáo dục nhân cách, hướng dẫn phát triển tâm sinh lý. Nhiều giáo viên chia sẻ, có những vấn đề liên quan đến việc học tập của con cần sự quan tâm, đóng góp ý kiến thì phụ huynh thờ ơ, mời năm lần bảy lượt không đến, nhưng chỉ cần nghe con bị giáo viên phạt



vào tay là... xông vào trường hoặc lên facebook la lối, trách mắng thầy cô giáo, đẩy vụ việc đi quá xa trên mạng xã hội. Cá biệt có những phụ huynh mặc định chỉ cần “chăm sóc” thầy cô cho chu đáo, học thêm đầy đủ thì mặc nhiên con phải giỏi, không giỏi được là tỏ thái độ ra mặt khiến giáo viên rất áp lực. Họ đã không hình dung và chia sẻ với những vất vả của nghề giáo khi trong 1 lớp học có đến 50, 60

cháu học sinh (nhất là ở các trường trung tâm), giáo viên phải bao quát lớp, giữ trật tự, khởi động giờ học, giảng bài, trao đổi, dặn dò học sinh... trong thời lượng tiết học chỉ có 30 - 45 phút (tùy theo từng cấp học) thì làm sao giáo viên có thể sát sao tới hết các học sinh được. Và lại mỗi đứa trẻ có một năng lực nhận thức riêng, điểm mạnh riêng, các cháu không thể đều giỏi như nhau được.

Nhiều công trình nghiên cứu về giáo dục đã chỉ ra: công tác giáo dục trẻ muốn có được kết quả toàn diện cao nhất phải là sự phối hợp chặt chẽ, hài hòa của ba môi trường gia đình, nhà trường và xã hội. Cho dù thầy cô có nỗ lực dạy dỗ, chăm sóc bao nhiêu đi chăng nữa nhưng nếu không có sự đồng hành, sự chung tay của gia đình thì đó chính là sự thiệt thòi của trẻ trong quá trình trưởng thành. Cha mẹ có thể không cần phải giỏi nhưng lại rất cần đồng hành, hỗ trợ trẻ để trẻ học tập có nền nếp, kỷ luật, nhất là rèn luyện kỹ năng tự học - kỹ năng vô cùng quan trọng để thích ứng bối cảnh dịch Covid-19 hiện nay. Đối với việc rèn luyện đạo đức, lối sống cũng vậy, trước hết và trên hết phải bắt đầu từ chính gia đình: giáo dục cho trẻ biết yêu thương, chia sẻ với những người ruột thịt, học những quy tắc xử sự cơ bản nhất ngay từ khi còn tằm bẻ; rồi khi tới trường, ở mỗi cấp học trẻ sẽ được học những bài học về đạo đức, kỹ năng sống tương thích với lứa tuổi. Cả một quá trình kết hợp bền bỉ, lâu dài giữa gia đình, nhà trường và xã hội mà trực tiếp nhất là cha mẹ, thầy cô giáo mới giúp trẻ hình thành nhân cách, định hình các giá trị chuẩn mực khi là người trưởng thành.

Chúng ta đang quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã khẳng định: Lấy mục tiêu số 1 của giáo dục phổ thông là dạy người, dạy thái độ sống, kỹ năng sống, trách nhiệm xã hội, năng lực tự học, đi cùng với các năng lực khác về nhận thức, về tư duy... làm nền tảng để tạo dựng nguồn nhân lực chất lượng cao. Để việc giáo dục mang lại hiệu quả như mong muốn, học sinh hạnh phúc khi đến trường, thiết nghĩ các bậc phụ huynh cần đặt mình vào vị trí của giáo viên để hiểu và đồng hành trong việc giáo dục con cái. Giáo viên cũng phải làm hết trách nhiệm của người thầy bằng năng lực thật sự và biết lắng nghe tâm tình của học sinh. Rộng hơn, chỉ khi có sự chia sẻ, đồng hành và trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội mới có thể tạo những điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của trẻ.



RƯỢU, BIA VỚI SỨC KHỎE

Xử lý tình huống đối với người say rượu

■ *Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC*

CHUYỆN RƯỢU, CHUYỆN SAY

Phải khẳng định rằng uống rượu say là không hay không tốt cho sức khỏe, nhưng đôi khi tình trạng quá chén vẫn xảy ra do rất nhiều lý do. Dù cho lý do gì đi chăng nữa thì các bà, các chị, các em vẫn có câu cửa miệng là “Uống cho lắm vào” - đấy là lịch sự chứ có khi còn nặng lời hơn thế nữa. Còn đối với người say thì lời nói có khiếm nhã cũng không thành vấn đề gì vì lúc say họ có nhớ gì đâu mà giận.

Sách cổ nhân đã dạy, uống rượu chỉ có 3 chén mà thôi (ở đây muốn nói tới 3 mức độ): Chén thứ nhất là người uống rượu (mức 1); chén thứ hai là rượu uống rượu (mức 2); chén thứ ba là rượu uống người (mức 3).

Thực tế trong cuộc sống đã có khá nhiều trường hợp vì rượu vì say mà phải cắt dạ dày cấp cứu, phải hồi sức tích cực vì ngộ độc rượu, phải mang bệnh xơ gan và biến chứng khó lường, phải lơ đờ vì tâm thần mất trí. Đặc biệt, có những trường hợp đã bị rượu bia nuốt chửng luôn cả công danh sự nghiệp lẫn tính mạng cuộc đời. Theo thống kê của Ủy ban An toàn giao thông quốc gia thì có tới gần 40% vụ tai nạn giao thông có liên quan đến rượu bia.

MƯỜI TÁC HẠI CƠ BẢN DO DÙNG NHIỀU RƯỢU, BIA

1. Độc hại với gan

Những người uống rượu bia nhiều thường có tỷ lệ gan nhiễm mỡ cao, do đó ảnh hưởng đến chức năng gan. Tác động của rượu hình thành các sẹo xơ trong gan rồi dẫn đến xơ gan, cuối cùng dẫn đến mất hoàn toàn chức năng gan.

2. Ảnh hưởng đến não và thần kinh

Khi tâm trạng buồn chán, nhiều người thường hay tìm đến rượu để giải tỏa, có thể nhất thời rượu giúp bạn giải sầu, nhưng cuối cùng nó càng khiến bạn phiền não thêm. Người ta uống rượu vì sầu, nhưng càng uống lại càng thêm sầu, nhiều người không thoát khỏi vòng xoáy này, chìm sâu trong men rượu mà không thoát ra được.

Uống rượu thường xuyên có liên quan với trầm cảm, lo âu và nhiều vấn đề tinh thần khác. Gần 1/3 các ca tự tử là có liên quan đến rượu.

Cồn ảnh hưởng đến những chất dẫn truyền thần kinh, theo chiều hướng khiến người đó ngày càng trở nên lo âu, trầm cảm, căng thẳng và đặc biệt là tính cách càng ngày càng bê tha hơn.

3. Gây viêm loét dạ dày có thể chảy máu dạ dày

Với những người có tiền sử viêm loét dạ dày thì rượu bia là một thủ phạm làm cho tình trạng viêm loét trở nên nặng hơn và có thể gây chảy máu dạ dày.

Với những người chưa bị bệnh viêm loét dạ dày nếu dùng rượu bia nhiều và dùng thường xuyên thì rất dễ dẫn tới viêm loét dạ dày.

4. Làm cho sinh thú giảm sút

Uống rượu bia nhiều và dùng thường xuyên có thể ảnh hưởng không tốt đến chức năng sinh sản của nam giới, nó gây rối loạn cương dương tạm thời.

Nếu dùng kéo dài, rượu bia làm giảm

nồng độ testosterone, dẫn đến suy giảm khả năng tình dục, gây độc đối với tinh hoàn, do đó làm tổn thương tinh trùng hoặc khiến chúng không “chạy” tới trứng được, nên ảnh hưởng đến khả năng thụ thai, sinh sản.

Phụ nữ uống nhiều rượu bia và uống thường xuyên dễ gây rối loạn kinh nguyệt hoặc làm ngưng rụng trứng, những phụ nữ uống nhiều rượu khi mang thai cũng dễ bị sảy thai hơn.

5. Tăng nguy cơ ung thư

Theo Giáo sư Linda Bauld thuộc Trung tâm nghiên cứu thuốc lá và rượu Anh Quốc thì có bằng chứng xác đáng cho thấy rượu làm tăng nguy cơ mắc một số loại ung thư như vòm họng, thực quản, gan, ruột và ung thư vú.

Những đồ uống có cồn như rượu, bia khi vào cơ thể thì sẽ được chuyển hóa ở gan và tạo thành chất độc hại là acetaldehyde, chất này làm tổn thương ADN của tế bào, do vậy làm tăng nguy cơ mắc ung thư.

6. Thúc đẩy lão hóa da

Rượu gây lợi tiểu do đó làm cơ thể mất nước cũng như làn da bị mất nước, điều này có ảnh hưởng xấu ngay tức thì và kéo dài đối với làn da và tóc.

Mất nước khiến da khô và tóc xơ dễ gãy, đồng thời uống quá nhiều rượu làm cạn kiệt sắt trong cơ thể khiến làn da bạn xanh xao, thiếu sức sống, tóc dễ gãy rụng hơn.

Cồn trong bia rượu làm cạn kiệt vitamin C và vitamin A của cơ thể nên làn da cũng kém hồi phục trước những tác nhân lão hóa của môi trường như ánh nắng và các chất ô nhiễm.

7. Ảnh hưởng tim mạch

Nếu dùng nhiều rượu bia, quá trình

chuyển hóa cồn trong cơ thể trở thành chất độc hại và có ảnh hưởng trực tiếp đến cơ tim, gây tổn thương cơ tim. Những cuộc chè chén say sưa cũng làm tăng khả năng cao huyết áp và là yếu tố nguy cơ gây đột quỵ và nhồi máu cơ tim.

8. Tăng nguy cơ mắc bệnh thận

Thận lọc máu và thải chất độc ra khỏi dòng máu, rượu bia nhiều sẽ làm suy giảm khả năng thực hiện chức năng của thận, lâu ngày sẽ làm suy thận.

Đồng thời uống nhiều rượu dễ làm tăng huyết áp, một nguyên nhân phổ biến của bệnh thận.

9. Nguy cơ viêm tụy

Các bữa nhậu thịnh soạn thường có nhiều món ăn ngon khiến cho tụy phải tiết ra nhiều enzyme chuyển hóa thức ăn giúp cho ruột non hoạt động, tuy nhiên do tác động của rượu bia quá mức đã làm rối loạn quy trình chuyển hóa đó nên các enzyme lại tự phá hủy chính các tế bào của tụy gây ra viêm tụy.

10. Tăng nguy cơ mắc bệnh gout

Gout là hiện tượng thừa axit uric khiến chúng tích tụ ở các vị trí như: ngón chân cái, mắt cá chân, đầu gối... khiến cho việc đi lại hết sức khó khăn và đau đớn.

Lạm dụng rượu bia quá mức dần dần sẽ làm tổn thương gan và thận khiến cơ thể bị giảm hoặc mất khả năng thải độc tố và làm rối loạn các quá trình chuyển hóa chất, khiến bạn có nguy cơ mắc bệnh Gout cao hơn.

XỬ LÝ SAY RƯỢU THẾ NÀO?

Tuy chẳng có ai hài lòng về chuyện say nhưng khi gặp người say thì có 99,9/100 người thân đều lo lắng và tìm cách để giải rượu giải say cho họ.

1. Say rượu nếu chưa nôn ra được thì phải cho nôn hết ra là tốt nhất (vì để rượu

nhiều trong dạ dày sẽ ngấm vào máu gây ngộ độc rất nguy hiểm).

Làm thế nào để nôn ra được?

- Cho uống nước chanh muối (lấy 1 cốc to nước sôi ấm, vắt 1 quả chanh to, thêm 1 thìa canh muối trắng) hòa tan rồi cho uống hết, một lúc sau sẽ nôn ra được. Không cho người say rượu uống nước chanh đường sẽ làm say lâu hơn và cũng không nôn ra được. Nếu uống được thì hãy cho người say uống thật nhiều nước lọc, vì lượng nước vào sẽ làm loãng nồng độ rượu đang lưu thông trong máu, sẽ giảm say.

2. Xoa dầu gió vào hai gan bàn chân và hai thái dương.

3. Day bấm huyết:

- Day bấm hai huyết Quan Xung ở ngón nhẫn hai bàn tay trong vòng 30 phút (xem hình). Đây là huyết thuộc kinh Thủ thiếu dương Tam Tiêu, huyết này là bùa hộ mệnh cho người say rượu, người nhiễm độc gan và người có men gan cao (những người khi xét nghiệm có men gan cao do bất kể nguyên nhân gì, nếu day bấm huyết Quan xung mỗi ngày 3 lần sáng trưa tối; mỗi lần day bấm 5 - 10 phút; làm liên tục như vậy sẽ hỗ trợ giảm men gan rất tốt).

- Day bấm huyết Nhân trung (chính giữa khe môi trên, giữa hai lỗ mũi), day bấm huyết Ấn đường (giữa hai cung lông mày).

- Day bấm huyết Thừa tương (giữa khe môi dưới).

- Xoa bóp nhẹ nhàng massage đầu và toàn thân cho tới khi ngủ được.

4. Khi người say tỉnh dậy thì cho uống nhiều nước lọc nguội và cho ăn cháo đồ xanh cả vỏ nấu nhừ, vì đậu xanh cả vỏ có tác dụng giải độc tố rất tốt.



LONG THỦY TỐI LINH

■ QUANG VIỆN

Lớp cư dân miền trung du tràn xuống tiếp cận với vùng châu thổ Nam sông Luộc trên địa bàn tỉnh ta đầu tiên là tộc Đán (nay còn dấu tích địa danh dốc Đán Chàng, thôn Đa Phú, xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà) và những dân chài thuộc hệ Nam Á từ nhiều nơi đổ về vùng đất trù mật này. Theo các nguồn khảo luận, tộc Đán rất giỏi đóng thuyền, chèo thuyền, đánh cá. Câu đối ở đền Đồng Bằng, xã An Lễ, huyện Quỳnh Phụ nơi thờ vua cha Bát Hải Động Đình (tức Lạc Long Quân) ghi: “Tứ thiên niên quốc tục thượng thần, Bát Hải long phi truyền dị tích/Thập bát hiệu Hùng triều xuất thế, Đào giang hổ lược chấn linh thanh”. Tạm dịch: Bốn nghìn năm nước gọi thượng thần, biển Bát rồng bay truyền tích lạ/Mười tám hiệu triều Hùng xuất thế, sông Đào hổ lược dậy danh thiêng.



Đền Buộm, xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà, nơi phối thờ Đông Nhung đại tướng quân và Hoàng Mế thân mẫu, cũng là địa danh cổ xưa của người Việt - Mường du lưu đến Thái Bình.

Thời xa xưa, phía Bắc tỉnh ta là hương Đa Cương, bắc huyện Vũ Thư là hương Mãn Đế, Đông Bắc tỉnh ta hương Thái Bình. Theo thần tích làng Đào Xá, tổng Đào Xá, huyện Phụ Dực (nay là thôn An Quý, xã An Quý, huyện Quỳnh Phụ) làng nằm kề cận sông Cô có ghi Hoa Lang, Hải Lang, Hoan Lang đều là tướng Hùng Vương, là hào trưởng đất này. Làng Đào Xá trực tiếp thờ Hùng Quyền, Hùng Thu, Hùng Tuấn Chính đều là hoàng thân về trị nhậm lưu vực sông Cô, cương vị ngang hàng một tù trưởng, đứng đầu một địa vực. Làng Thân Thượng (xã Đông Cường, huyện Đông Hưng) thờ Nam Bộ đại vương nghĩa là người “Bồ” trưởng, tù trưởng ở phương Nam. Sách “Bắc Kỳ trấn phủ huyện xã” ghi rõ thời Lê trở về trước vùng hạ lưu sông Cô có 2 trại, ấp có tên thể hiện rõ bề dày lịch sử đáng quan tâm đó là làng Lạc Cổ và Cổ Đẳng (nay Lạc Cổ thuộc xã An Dục, Cổ Đẳng thuộc xã Đông Tiến, huyện Quỳnh Phụ). Lạc Cổ và Cổ Đẳng còn có tên gọi khác là “Cô Cổ”. Sông Cô dài 60km chảy quanh co, khởi nguồn từ Nam khu vực thị trấn Quỳnh Côi, chảy xuôi xuống Bắc thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ hợp lưu với sông Diêm ở Vô Hối (Thụy Thanh), với sông Hóa Hệ (An Mỹ), ôm lấy Tô Hương (An Mỹ, An Thanh). Hai bờ tả, hữu sông Cô sớm phân rạch rồi hai dòng cư dân, dân sông nước và dân trồng trọt, hệ thống thờ Bát Hải long vương được phối thờ suốt từ làng Đào Xá, An Quý xuống tận đò Vô Hối, xã Thụy Thanh, huyện Thái Thụy

Loại hình văn hóa phi vật thể, dã sử về phong tục, đời sống, tâm linh của cư dân Việt trên địa bàn tỉnh ta thuở xa xưa truyền ngôn lại qua sự tích các phúc thần có nguồn gốc từ thuở vua Hùng mở nước lại rất phong phú. Chung quanh vùng tổng Tiên Bó, các xã An Khê, An Quý, An Đồng, Quỳnh Hoa, Quỳnh Nguyên huyện Quỳnh Phụ đều có phúc thần thời Hùng Vương hoặc liên quan tới thời Hùng Vương như: Hồng Thức, Hùng Lược, Cao Sơn, Quý Minh, Cao Các, Nam Hải... với mật độ dày, trùng khớp với dấu gổm Đường Cổ và sớm hơn. Theo các nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Phạm Minh Đức, nguyên Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bùi Duy Lan, nguyên Giám đốc Bảo tàng tỉnh thì thần tích không hẳn là lịch sử; dã sử lại càng không phải là chính sử nhưng, giống như chuyện Lạc Long Quân “Vua Rồng” lấy tiên nữ Âu Cơ đẻ bọc trăm trứng, nở trăm con thể hiện trăm họ dân tộc Việt và lần theo các truyền thuyết còn lưu giữ được trên địa bàn tỉnh ta mà ngành khảo cổ học đã phát hiện được hàng trăm di chỉ thời vua Hùng mở nước.

với truyền thuyết Vua cha Bát Hải Động Đình ở Đào Động, An Lễ, Quỳnh Phụ với chín Long Vương hoàng tử được thờ ở Kê Ôn (An Quý); Đào Động, Lãng (An Lễ), Cổ Tiết (An Vinh), Đồng Lệ (Đồng Hải, Quỳnh Phụ), Vô Hối (Thụy Thanh). Ở làng Đại Điền (xã An Vũ) thờ Đông Đại Bằng và Tây Đại Bằng. Các thần: Long Cung, Bình Giang, Hộ Vật, Đào Tiên, Cống Đồi, Đống Giang... các thần được thờ tại các đền ven sông Cô hầu hết đều là thủy thần.

Các tài liệu khảo cổ thu được trên địa bàn tỉnh ta cho thấy lớp cư dân trồng lúa đến các rẻo cao bao quanh vùng trung sông Cô tuy tiếp cận sau dân chài nhưng đem theo nền văn minh Gò Mun - Đường Cổ tới đây, họ đã có riu đồng, giáo đồng, mũi tên đồng, từ chỗ cùng cư dân sông nước hái lượm lúa trời Ô Cách, họ phát triển thành vựa lúa, tạo dựng nên cánh đồng ruộng nước Lạc Cổ, chiêm Nhuế (xã An Dục, An Mỹ, huyện Quỳnh Phụ),

mở mang ven ngư trường sông Cô thành những kẻ chợ như kẻ Ôn, kẻ Cô (nhiều tài liệu còn nhắc tới kẻ Sài, kẻ Neo) nhưng có khả năng kẻ Sài, kẻ Ôn đều thuộc làng Lai Ôn, xã An Quý, Neo Cô thuộc làng Bát Nạo, xã Đông Tiến, huyện Quỳnh Phụ được gọi với tên gọi khác nhau. Theo dã sử, dân trồng lúa ghi nhiều sự kiện như anh em Hùng Quyền, Hùng Thu, Hùng Tuấn Chính khai hóa đất làng Đào, Nam Bộ nguyên soái giữ Thân Thượng nhưng trên thực tế là đến sau, từng đợt, từng tốp nhỏ bị hòa vào dân đánh cá và đánh cá kiêm trồng lúa nên trong ký ức tâm linh và tín ngưỡng thì các vị thủy thần có vị thế lớn hơn là các sơn thần. Căn cứ các thần phả, thần tích các đền thờ ven sông Cô còn lưu truyền được cho biết dân chài sông Cô thời ấy vốn từ nhiều tộc khác nhau tràn về khai thác ngư trường và dải đất bãi bồi thâm canh lúa nước nhưng đều tôn thuận Hùng Vương và khi giang sơn của vua Hùng bị giặc đe dọa xâm lăng thì thủy thần (thực chất là ngư dân sông Cô) đã đoàn kết, hội tụ lại cùng tham gia chiến đấu để giữ lấy giang sơn Văn Lang - Âu Lạc.

Các nguồn sử liệu đều thống nhất cho thấy trên địa bàn tỉnh ta, một hệ thống sông, ngòi chằng chịt, phía Bắc từ sông Luộc xuống phía Nam, chia chi lưu thành nhiều nhánh sông như sông Hóa, sông Tiên Hưng, sông Diêm, sông Cô... Đáng chú ý vùng trung ven sông Hóa từ xa xưa dân di cư tràn về khai thác thủy sản và lập thành làng như Lộng Khê, xã An Khê; Tô Xuyên, Tô Đàm, xã An Mỹ (huyện Quỳnh Phụ); Đàng Trảng, Trà Khê, Trà Hối, Trà Linh (nay thuộc huyện Thái Thụy) là môi trường nước lợ có nhiều tôm, tép, cá, sò. Trong nước đồng có những bến sông chặt cá mà đến nay còn địa danh làng Chiếp Đông, Chiếp Đoài (xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà) có ngữ nghĩa là cá Chép lại có cả làng Cá (Đông Huy, Đông Hưng), làng Mòi (cá Mòi, sau đọc chệch thành Mòi, xã An Bài, nay là thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ), làng Chạch (xã Hòa Tiến, Hưng Hà), làng Cáp (“trai, hến”, xã Hiệp Hòa, huyện Vũ Thư và xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà). Nhu cầu mở rộng môi trường sống, tìm kế sinh nhai nên lớp lớp cư dân thời đại các vua Hùng đã từ vùng trung du, miền núi tràn xuống khai phá miền đồng bằng đem theo nền văn minh trồng lúa nương “gieo” nơi đồng bãi, sông bồi, trong đó dòng dân cư muộn hơn có số lượng đông đảo hơn (trước đó, dòng dân cư sớm tràn xuống đồng bằng, trong đó có địa phận Nam sông Luộc đã bị bật trở lại trung du do thiên tai nghiệt ngã), nhưng tới muộn hơn là cư dân Việt - Mường. Chính họ, lớp cư dân được thừa hưởng thành tựu nền văn minh đồ đồng thau của cư dân văn hóa Phùng Nguyên (Phú Thọ), Quang Vinh (Hà Tây) sớm thúc đẩy việc làm giàu cho bộ Dương Tuyền và bộ Lục Hải hình thành hàng trăm động, xá ở tỉnh ta. Ngoài vùng trung do các sông xoáy nước tạo nên, những vùn cao cổ xưa là “rừng”, có thể chỉ là rừng trên gò cao hạ lưu, người dân khai canh đã làm theo cách “đào canh hỏa chủng” nghĩa là phát rừng cây, đốt cỏ cây để làm rẫy. Dấu tích còn lại từ thời cổ xưa trên đất tỉnh ta còn lưu lại ở xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà vì xã này có làng Rẫy (nay là thôn An Nhân). Theo truyền ngôn dòng họ Hoàng nay còn ở nhiều làng quanh khu vực Tiên La (Hoàng đọc chệch từ Vàng, dòng họ thuộc tộc Việt - Mường cổ, dòng quan lang. Tổ tiên quốc mẫu Hoàng Thị Mầu là thân mẫu Bát Nạn tướng quân Vũ Thị Thục, nữ tướng của Hai Bà Trưng) được dân tôn là Mế, người đã khai thác đồng Mế (thôn Nham Lang, xã Tân Tiến) cho gia nhân làm rẫy.

Mỗi cá nhân sẽ có 1 mã QR thống nhất toàn quốc

(chinhphu.vn) Việc sử dụng một mã QR cá nhân thống nhất trong tất cả các nền tảng, ứng dụng công nghệ nhằm tạo thuận lợi tối đa cho mỗi người dân và các cơ quan, tổ chức khi thực hiện các nghiệp vụ phòng, chống dịch Covid-19.



Trao đổi với báo chí, ông Đỗ Lập Hiến, Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ phòng chống Covid-19 quốc gia cho biết Bộ Thông tin và Truyền thông vừa ban hành hướng dẫn các yêu cầu kỹ thuật đối với phân hệ hiển thị mã QR cá nhân thuộc các nền tảng, ứng dụng phòng, chống dịch Covid-19 tại Quyết định số 1405/QĐ-BTTTT.

Tài liệu này quy định về các yêu cầu kỹ thuật đối với phân hệ hiển thị mã QR cá nhân, hướng dẫn việc cấp và sử dụng mã QR cá nhân trong các nền tảng, ứng dụng công nghệ phục vụ phòng, chống dịch Covid-19.

Theo đó, mỗi cá nhân sử dụng các

nền tảng, ứng dụng phòng, chống dịch Covid-19 được cấp 1 mã QR cá nhân. Mã QR cá nhân có thể được sử dụng để cá nhân, tổ chức có thẩm quyền đọc và truy vấn các dữ liệu liên quan phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Việc hiển thị và sử dụng một mã QR cá nhân thống nhất trong tất cả các nền tảng, ứng dụng nhằm tạo thuận lợi tối đa cho mỗi người dân và các cơ quan, tổ chức khi thực hiện các nghiệp vụ phòng, chống dịch Covid-19. Người dân có thể lựa chọn cài đặt, sử dụng nền tảng, ứng dụng có cung cấp mã QR cá nhân phù hợp với nhu cầu và không cần cài đặt nhiều ứng dụng khác nhau.

Ông Đỗ Lập Hiến cũng cho biết Bộ Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành xây dựng nền tảng QR quốc gia và đã sẵn sàng triển khai. Hiện nay, cần có thời gian để các ứng dụng kết nối, đồng bộ. Việc này sẽ chỉ cần khoảng 1 tuần để thực hiện.

Các nền tảng phục vụ việc cung cấp, quản lý mã QR cá nhân cần tuân thủ Quy chế số 733/QC-BCĐ ngày 13/5/2020 của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch bệnh Covid-19 về quản lý dữ liệu y tế của người khai báo y tế từ các phần mềm phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Các nền tảng, ứng dụng phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 trước khi

triển khai cần được Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Y tế đánh giá đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại tài liệu này.

Nền tảng, ứng dụng phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 đáp ứng yêu cầu kỹ thuật được công bố tại website: <https://covid19.tech.gov.vn>.

Thực tế, thời gian qua, các giải pháp, ứng dụng công nghệ thông tin vào phục vụ phòng, chống dịch đóng vai trò rất quan trọng trong thực hiện khai báo y tế điện tử; truy vết, phát hiện người tiếp xúc gần với người nhiễm Covid-19; quản lý người cách ly, giám sát các khu cách ly; đánh giá nguy cơ dịch bệnh ở các địa phương; quản lý công tác tiêm chủng, kết quả xét nghiệm...

Mặc dù các bộ, ngành, doanh nghiệp đã phát triển nhiều giải pháp, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ phòng, chống dịch nhưng thiếu sự kết nối, chia sẻ. Nhiều công cụ khi triển khai trong thực tế chưa tạo thuận lợi cho người dân sử dụng, khiến nhiều người dân lúng túng khi phải sử dụng nhiều ứng dụng công nghệ phòng, chống dịch khác nhau. Vì vậy, yêu cầu đặt ra là trong thời gian sớm nhất phải có một ứng dụng duy nhất phục vụ phòng, chống dịch, thuận tiện cho người dân sử dụng, đáp ứng được yêu cầu về thông tin, dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống dịch.

Tại cuộc họp với các bộ, ngành liên quan ngày 10/9, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đã giao Bộ Thông tin và Truyền thông làm đầu mối chỉ đạo các doanh nghiệp, cơ quan liên quan khẩn trương phát triển ứng dụng mới, đồng thời hướng dẫn chi tiết, triển khai đồng loạt.

Thông tin người dân đã khai báo trên các ứng dụng trước đây được tự động cập nhật, chuyển sang ứng dụng mới, không phải khai báo lại từ đầu.

Bộ Thông tin và Truyền thông tích hợp tất cả dữ liệu được hình thành từ các ứng dụng, công cụ có sẵn trước đây thành cơ sở dữ liệu thống nhất, tiếp tục được cập nhật thường xuyên khi người dân dùng ứng dụng mới.

Các thông tin về sức khỏe, đi lại, tiếp xúc của người dân được quản lý tập trung, thống nhất và chỉ phục vụ cho mục đích phòng, chống dịch, bảo đảm an toàn thông tin, không được sử dụng vào bất kỳ mục đích nào khác.

Tính đến ngày 11/9, các tỉnh, thành phố trên cả nước đã thực hiện tiêm hơn 27,1 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19.

Số bệnh nhân nhiễm Covid-19 được công bố khỏi bệnh trong ngày là 12.541 bệnh nhân. Hiện 363.462/601.349 bệnh nhân đã được điều trị khỏi.

Tại Thái Bình, tính đến 19 giờ ngày 11/9, không ghi nhận trường hợp dương tính với SARS-CoV-2 mới.

Toàn tỉnh hiện có 43 trường hợp F1 và 128 trường hợp F2 đang được cách ly, theo dõi sức khỏe.

Trong ngày, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã xét nghiệm 589 mẫu, trong đó 36 mẫu của các trường hợp F1, F2 và 553 mẫu của trường hợp nguy cơ và sàng lọc khác đều có kết quả âm tính với SARS-CoV-2.

Tổng số trường hợp nguy cơ đi về từ Hà Nội, khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và các khu vực có dịch khác từ ngày 1/8 đến nay là 6.210 trường hợp, trong đó đã lấy mẫu xét nghiệm 6.027 trường hợp.

Tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh còn 13 bệnh nhân nhiễm Covid-19 đang được cách ly, điều trị. Tại các cơ sở y tế khác đang cách ly, theo dõi sức khỏe 12 trường hợp.

Số trường hợp đang cách ly, theo dõi sức khỏe tại các khu cách ly tập trung của tỉnh, của huyện là 1.270 trường hợp, trong đó 1.217 trường hợp đã có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2; 53 trường hợp đang chờ kết quả.

Tính riêng ngày 11/9, Thái Bình đã thực hiện tiêm 4.069 mũi vắc-xin phòng Covid-19.

THU HOÀI

Covid-19

Toàn dân tham gia phòng chống dịch Covid-19

Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

Tình hình dịch Covid-19 đến ngày 11/9

Trên thế giới, theo báo cáo của Trung tâm Đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng Việt Nam, Bộ Y tế, tính đến tối ngày 11/9, số người nhiễm Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ là hơn 224,7 triệu người, trong đó hơn 4,63 triệu người đã tử vong.

Tại Việt Nam, ngày 11/9, cả nước ghi nhận thêm 11.932 ca nhiễm Covid-19 mới, trong đó 11.927 ca trong nước và 5 ca được cách ly ngay sau khi nhập cảnh. Việt Nam hiện đã ghi nhận 601.349 ca nhiễm Covid-19.

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885